

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày 20-8-2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Sở.

2/ Ông Phạm Văn Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Bích Hương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 26/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 05/8/2020 đối với bị cáo:

Trần Nhựt C; sinh năm: 1994 tại Long An; Nơi cư trú: Số 162/18/8 Quốc lộ , phường , thành phố Tân A, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Châu Thị D; Có vợ tên Võ Thị Nga M và 01 con chung sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra. Có mặt

Bị hại: Võ Thị Thu T; sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A (đã tử vong).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Võ Thị Thu T (đã tử vong):

1/ Nguyễn Văn D; sinh năm 1967; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A.

2/ Nguyễn Thị Ngọc A; sinh năm 1991; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A.

3/ Nguyễn Văn Thế A, sinh năm 1997; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Văn Thế A: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A. Là đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 17/3/2020). Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Ngọc A; sinh năm: 1991; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Ngọc A: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967; Nơi cư trú: số 258F Ấp 6, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A. Là đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 17/3/2020). Có mặt

2/ Dương Thị U; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Thanh H, huyện Bến L, tỉnh Long A.

Người đại diện hợp pháp của Dương Thị U: ông Bùi Sĩ Q, sinh năm 1974; Địa chỉ: khu phố Voi L, thị trấn bến L, huyện bến L, tỉnh Long A. Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/02/2020). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tra luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nhựt C có giấy phép lái xe hạng C theo qui định, vào ngày 23/02/2020 C điều khiển xe ô tô biển số 62C-132.43 lưu thông trên tuyến quốc lộ 1 theo hướng thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang. Khi đến giao lộ (Km 1950+600m) quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An (nút giao thông giữa quốc lộ 1 và tuyến tránh) C cho xe chuyển hướng sang phải vào quốc lộ 1 (tuyến tránh) hướng Tiền Giang – thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc cho xe chuyển hướng C không chú ý quan sát tình trạng mặt đường để xe ô tô của mình điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 62 G1-311.88 do bà Võ Thị Thu T điều khiển chở phía sau chị Nguyễn Thị Ngọc A đang lưu thông cùng chiều phía

trước làm tai nạn xảy ra. Hậu quả tai nạn làm bà T bị tử vong tại hiện trường, chị Nguyễn Thị Ngọc A bị xây sát nhẹ.

Bị cáo Trần Nhật C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên Tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Nhật C đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm qui định về tham giao giao thông đường bộ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn tại nút giao nhau giữa quốc lộ 1 và tuyến tránh chạy theo vòng xuyên, đường được trải nhựa bằng phẳng. Mặt đường tuyến tránh theo hướng Tiền Giang - thành phố Hồ Chí Minh rộng 13,45m được chia làm 04 làn đường theo thứ tự từ phải qua trái lần thứ nhất rộng 1,75m; làn thứ hai rộng 2,90m; làn đường thứ ba rộng 3,35m; làn đường thứ tư rộng 5,45m. Các làn đường được giới hạn với nhau bởi vạch kẻ màu trắng liên tục. Chọn mép đường bên phải tuyến tránh theo hướng Tiền Giang - thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn và trụ đèn chiếu sáng số 04 tuyến tránh làm mốc cố định hiện trường thể hiện như sau:

Vết cày không liên tục hình vòng cung dài 33,60cm, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 5,20m, cách trụ đèn chuẩn là 7,58m. Cuối vết cày trùng với vị trí tiếp xúc giữa gác chân trước phải và đầu tay cầm điều khiển xe mô tô 62G1-311.88 với mặt đường.

Từ thi nằm ngửa đầu hướng về thành phố Hồ Chí Minh hai chân hướng ngược lại, giữa hai chân nạn nhân cách đầu vết cày là 10,20m và cách mép lề chuẩn là 6,70m.

Xe ô tô 62C-132.43 đầu xe hướng về thành phố Hồ Chí Minh, đầu trục bánh sau phải xe cách đầu nạn nhân là 15,50m và cách mép lề chuẩn là 6,15m, đầu trục bánh trước phải xe cách mép lề chuẩn là 6,85m.

Xe mô tô 62G1-311.88 ngã về bên phải và nằm dưới gầm xe ô tô 62G1-311.88 đầu xe hướng về Tiền Giang, trục bánh trước xe mô tô cách mép lề chuẩn là 8m, trục bánh sau xe mô tô cách đầu trục bánh trước trái xe ô tô (trục thứ hai từ trước ra sau) là 0,90m.

Tại Biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định các dấu vết sau:

Xe ô tô biển số 62C-132.43:

Vết 01: Vết ma sát bong tróc sơn góc trước phải cẳng trước xe kích thước 10,50cm x 2,50cm. Tâm vết 01 cách đất là 71cm và cách mép phải xe là 10cm.

Vết 02: Vết ma sát bám dính tạp chất màu đen kích thước 15cm x 4,50cm trên cẳng trước xe. Tâm vết 02 cách đất là 60cm và cách mép phải xe là 46cm.

Vết 03: Vết ma sát mất bụi mặt ngoài bánh trước trái xe kích thước 20cm x 9cm. Tâm vết 03 cách đầu chữ “B” trong dòng chữ “BRIDGESTONE” là 08cm.

Vết rách (thủng) lốp xe tại mặt lăn bánh trước trái.

Xe mô tô 62G1-311.88: Vỡ hoàn toàn hệ thống đèn chiếu sáng phía trước xe, đầu tay cầm điều khiển bên phải xe có vết ma sát mài mòn kim loại, bánh trước biến dạng hoàn toàn, sườn xe cong vênh biến dạng và lệch về bên phải so với trục dọc của xe, gãy tách rời lốc máy, bên phải cung bảo vệ yên xe có vết ma sát mài mòn, mặt ngoài ốp ống xả có vết ma sát mài mòn kim loại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 132/2020/KLGD ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: nạn nhân Võ Thị Thu T, sinh năm: 1966 tử vong là do đa chấn thương.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận nêu trên.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSTA-HS ngày 24/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố Trần Nhật C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Nhật C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSTA-HS ngày 24/6/2020 về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Nhật C từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Nhật C có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 62C -132.43 lưu thông trên tuyến quốc lộ 1 theo hướng thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang. Khi đến giao lộ (Km 1950+600m) quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, bị cáo cho xe ô tô chuyển hướng nhưng không quan sát tình trạng mặt đường để xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 62G1-311.88 do bà Võ Thị Thu T điều khiển chở phía sau chị Nguyễn Thị Ngọc A đang lưu thông cùng chiều làm tai nạn xảy ra. Hậu quả tai nạn làm bà Võ Thị Thu T bị tử vong tại hiện trường, chị Nguyễn Thị Ngọc A bị xây xát nhẹ.

Theo qui định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến dưới 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a/ Làm chết người”.

Như vậy, bị cáo Trần Nhật C có hành vi điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 02 điều 15 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm cho người bị hại bị tử vong là đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi trái pháp luật do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác nên đưa bị cáo đến phạm tội. Thế nên, đối với bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật để có điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương trước tình hình tai nạn giao thông thường xuyên xảy ra.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có thành khẩn khai báo, trước Tòa có ăn năn hối cải, đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có khó khăn và bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi ở cố định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên xét thấy đối với bị cáo không cần phải cách ly khỏi xã hội vẫn có khả năng giáo dục được bị cáo nên cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng là phù hợp.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn ông Bùi Sĩ Quế đại diện chủ xe ô tô 62C-132.43 và bị cáo C đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thị Thu T số tiền 200.000.000đ, gia đình bị hại đã nhận và làm đơn bãi nại cho bị cáo. Riêng chị Nguyễn Thị Ngọc A bị xây xát nhẹ đã từ chối giám định và không có yêu cầu gì. Tại phiên Tòa hôm nay các đương sự không còn yêu cầu gì khác nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Nhật C phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt Trần Nhật C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Nhật C cho Ủy ban nhân dân phường, thành phố Tân A, tỉnh Long A theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo

cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Nhật C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TPTA;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an TPTA;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TPTA;
- Bị cáo, đương sự;
- THA, AV, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh